TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày 14-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Anh Tấn

Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa: bà Đào Thị Anh Nhinh - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/2019/TBMLPTST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Thị Thu Tr; Sinh năm 1995 tại tỉnh Phú Thọ;

Tên gọi khác: Không;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 10, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Dương Văn Ch (đã chết) và bà Sử Thị L

Chồng, con: Không

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2019 đến ngày 14/3/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Bà Sử Thị L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: khu 10, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 05/3/2019, tại khu 10, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Công an huyện Phù Ninh phát hiện Dương Thị Thu Tr - sinh năm 1995, HKTT khu 10, xã T, huyện P, tỉnh Ph đang điều khiển chiếc xe mô tô có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi vừa dừng xe thì Tr đã ném một mảnh giấy màu trắng đang cầm ở tay phải xuống nền đường tại vị trí Trà đứng. Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ. Tr khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đá và đang tàng trữ ma túy trên người, khi thấy Công an huyện Phù Ninh yêu cầu kiểm tra Tr hoảng sợ và ném gói ma túy (đá) được bọc bên ngoài mảnh giấy màu trắng (kiểu giấy vệ sinh) mà Tr đang cầm ở tay phải xuống nền đường tại vị trí Tr đang dừng xe, nhưng bị tổ công tác Công an huyện Phù Ninh phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ màu xanh và khuy bấm bịt kín, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Tr khai là ma túy đá); 01 mảnh giấy màu trắng (kiểu giấy vệ sinh) có kích thước 09cm x 29 cm; 01 điện thoại di dộng Iphone 6 Plus màu vàng trắng có số IMEI 354384066086125 kèm thẻ sim số 0362639168; 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh biển số 19K1-2344.

Tổ công tác Công an huyện Phù Ninh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật đối với Dương Thị Thu Tr tại khu 10 - xã T - huyện P - tỉnh Phú Th. Quá trình khám xét thu giữ 01 chứng minh nhân dân số 132544547 mang tên Dương Thị Thu Tr.

Ngày 05/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi ni lon thu giữ của Dương Thị Thu Tr. Tại bản kết luận giám định số 427/KLGT ngày 08/3/2019 của Phòng KTHS, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"*Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu trắng có khuy bấm bịt kín, miệng túi có viền kẻ màu xanh gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,480 gam, loại Methamphetamine".*

Hoàn trả lại 0,372gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Số ma túy bị Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh bắt quả tang Tr khai nhận mục đích tàng trữ là để bản thân sử dụng.

Ngoài hành vi tàng trữ ma túy đá như đã nêu trên, Cơ quan điều tra đã làm rõ Trà còn bán ma túy (đá) cho Bùi Văn M - sinh ngày 23/4/2002, HKTT khu 2, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú. Cụ thể: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 04/03/2019, Nguyễn Khắc N - sinh năm 1993, HKTT khu 3, xã Lệ Mỹ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đến nhà Bùi Văn M chơi. Tại đây, M và N rủ nhau góp tiền mua chung ma túy đá về sử dụng. N lấy ra 200.000 đồng rồi đưa cho M, còn M góp 300.000 đồng để cùng mua ma túy về sử dụng. M lấy điện thoại di động gọi cho Dương Thị Thu Tr hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Tr đồng ý và hẹn M đến khu vực cổng trường THCS Tiên Phú thuộc khu 10, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để giao dịch. Sau đó, N điều khiển xe mô tô đèo M đến điểm hẹn. Khi đến nơi, M lấy điện thoại di động gọi cho Tr thông báo đã đến nơi. Lúc này Tr đang ở nhà, Tr lấy gói ma túy đá mua từ trước mở ra lấy một phần ma túy cho vào một túi nilon nhỏ rồi cài vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Tr cầm vỏ bao thuốc lá có chứa gói ma túy đá rồi điều khiển xe mô tô một mình đi đến điểm hẹn. Gặp nhau, Tr vứt bao thuốc lá có chứa gói ma túy đá xuống chân của M, M lấy 500.000 đồng đưa cho Tr, Tr cầm tiền rồi đi về. M nhặt vỏ bao thuốc lá có chứa gói ma túy đá rồi cùng N đi về nhà, M lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và gói ma túy đá vừa mua được ra rồi cùng N sử dụng hết.

Về nguồn gốc số ma túy (đá) Tr bán cho M và tàng trữ, Tr khai: Khoảng 09 giờ ngày 04/3/2019, Tr mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng của một người nam giới làm nghề xe ôm tại khu vực ngã ba km7 giao cắt giữa đường quốc lộ 2 và đường tỉnh lộ 315B thuộc khu 18, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ. Sau khi mua được ma túy Tr đã bán cho M một phần vào khoảng 14 h 45 phút ngày 04/3/2019, số còn lại cơ quan công an đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang ngày 05/3/2019.

Tại Cơ quan điều tra Dương Thị Thu Tr khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Bùi Văn Mạ, Nguyễn Khắc N; phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Thu Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Thu Tr không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ nêu trên.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 18- 06 -2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Dương Thị Thu Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị Thu Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu Tr từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu Tr từ 25 đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là từ 40 đến 48 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 05/3/2019 đến ngày 14/3/2019. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Thị Thu Tr

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Dương Thị Thu Tr:

- Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng trắng có số IMEI 354384066086125.

Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim điện thoại số 0362639168, 01 mảnh giấy màu trắng (kiểu giấy vệ sinh) có kích thước 09cm x 29 cm .

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị Sử Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh biển số 19K1-2344

Trả lại cho bị cáo Trà 01 giấy chứng minh nhân dân số 132544547 mang tên Dương Thị Thu Trà.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thị Thu Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Thu Tr đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Hồi 11 giờ ngày 05-3-2019, Dương Thị Thu Tr, HKHTT khu 10, xã T, huyện Ph, tỉnh P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,480 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra khoảng 14 giờ 45 phút ngày 04-3-2019, bị cáoTr còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn M - sinh năm 2002, HKTT khu 2, xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy (đá) với giá 500.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...;

b) ...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ..."

Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự thì: *"Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Như vậy hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Văn M với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và tàng trữ 0,480 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Dương Thị Thu Tr đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yều cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) bị cáo bán ma túy cho Bùi Văn M ngày 04-3-2019 căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng trắng có số IMEI 354384066086125 là của bị cáo Tr sử dụng vào việc liên lạc mua bán trái

phép chất ma túy vì vậy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại số 0362639168, 01 mảnh giấy màu trắng (kiểu giấy vệ sinh) có kích thước 09cm x 29 cm là vật chứng không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 0,372gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy 427/KLGT của Phòng KTHS, Công an tỉnh Phú Thọ có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán là vật chứng của vụ án, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 132544547 mang tên Dương Thị Thu Tr là của bị cáo Tr vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh biển số 19K1-2344 thu giữ của Tr trong quá trình bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký xe mang tên Bùi Thị Bích S - sinh năm 1980, HKTT khu 4, xã Yên Nội, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Năm 2009 anh Vũ Tuấn C - sinh năm 1978, nơi cư trú khu 4, xã Năng Yên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ (chồng chị S) bán cho Sử Mạnh T - sinh năm1975, ở khu 10, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Năm 2010 anh T chết nên chị gái là Sử Thị L - sinh năm 1969 ở cùng nhà quản lý và sử dụng đến nay (chị L là mẹ đẻ của Dương Thị Thu Tr). Việc Tr sử dụng chiếc trên vào ngày 04/3/2019 và 05/3/2019 để đi bán và tàng trữ ma túy thì bà Sử Thị L không biết vì vậy cần căn cứ vào khoản 2, Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị L là phù hợp.

Đối với Bùi Văn M và Nguyễn Khắc N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Phù Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Tr ở khu vực ngã ba km7 giao cắt giữa đường quốc lộ 2 và đường tỉnh lộ 315B thuộc khu 18 - xã Phú Hộ - thị xã Phú Thọ - tỉnh Phú Thọ do Tr không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thị Thu Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu Tr 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Dương Thị Thu Tr 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 05/3/2019 đến ngày 14/3/2019. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Thị Thu Tr

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Dương Thị Thu Tr:

- Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng trắng có số IMEI 354384066086125.

Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 sim điện thoại số 0362639168, 01 mảnh giấy màu trắng (kiểu giấy vệ sinh) có kích thước 09cm x 29 cm .

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị Sử Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel màu xanh biển số 19K1-2344

Trả lại cho bị cáo Tr 01 giấy chứng minh nhân dân số 132544547 mang tên Dương Thị Thu Tr.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2019)

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thị Thu Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh;
- Cơ quan điều tra CA H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Tiên Phú, H.Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan